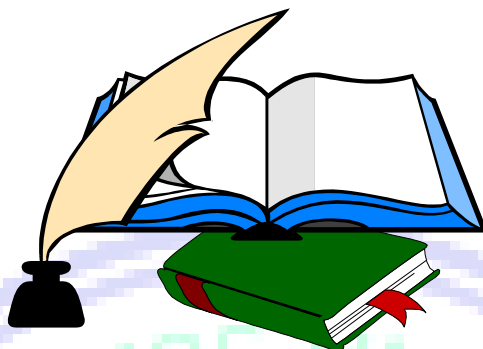


ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



# SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

## HÌNH THÀNH THÓI QUEN ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH LỚP 2

Lĩnh vực : Chủ nhiệm  
Cấp : Tiểu học  
Tác giả : Nguyễn Thị Thanh Thúy  
Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Thanh Xuân Bắc  
Chức vụ : Giáo viên

NĂM HỌC 2019 - 2020

## **PHẦN THỨ NHẤT: MỞ ĐẦU**

### **1. Lí do chọn đề tài:**

Giáo dục đạo đức là một bộ phận rất quan trọng của quá trình Sư phạm, đặc biệt là ở Tiểu học. Nó nhằm hình thành những cơ sở ban đầu về mặt đạo đức cho học sinh Tiểu học, giúp các em ứng xử đúng đắn qua các mối quan hệ đạo đức hàng ngày. Có thể nói, nhân cách của học sinh Tiểu học thể hiện trước hết qua bộ mặt đạo đức. Đạo đức là một bộ phận quan trọng trong các lĩnh vực ý thức xã hội, là một mặt hoạt động xã hội của con người và là một hình thái ý thức chuyên biệt của quan hệ xã hội, thực hiện chức năng xã hội hết sức quan trọng là điều chỉnh hành vi con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong nhà trường hiện nay, việc giáo dục đạo đức cho học sinh nhằm giúp các em có những hiểu biết ban đầu về một số chuẩn mực hành vi đạo đức và pháp luật phù hợp với lứa tuổi trong các mối quan hệ của các em với bản thân, gia đình và cộng đồng, môi trường tự nhiên và ý nghĩa của việc thực hiện các chuẩn mực đó nhằm phát triển nhân cách của các em một cách trọn vẹn, là nền tảng cơ bản để hình thành cho các em ý thức đạo đức, tình cảm đạo đức và thói quen đạo đức, nguyên tắc đạo đức xã hội chủ nghĩa, xã hội xuất hiện một bộ phận dân cư sống vì lợi nhuận cá nhân chạy theo đồng tiền một cách vô điều kiện. Việc giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học nói chung và học sinh lớp 2 nói riêng không phải là một vấn đề mới mẻ mà nó đã được các nhà giáo dục, các chuyên gia về tâm lý xã hội nghiên cứu và đề xuất không ít giải pháp.

Những nguyên nhân kể trên đều có phần đúng nhưng chưa đầy đủ mà có thể kể thêm một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do trong thời gian qua, công tác giáo dục đạo đức, tuyên truyền tư tưởng đạo đức chưa được xem trọng. Nhằm giúp cho học sinh hình thành cho mình những thói quen đạo đức, từ đó các em sẽ có những hành vi đạo đức phù hợp trong cuộc sống hằng ngày. Chính vì thế mà tôi chọn nghiên cứu và thực nghiệm đề tài ***“Hình thành thói quen đạo đức cho học sinh lớp 2”***.

## **2. Mục đích nghiên cứu:**

Khi tiến hành nghiên cứu, tôi xác định mục đích nghiên cứu là để tìm ra những biện pháp chỉ đạo có hiệu quả đối với việc hình thành thói quen đạo đức cho học sinh lớp 2 nói riêng và trong trường Tiểu học nói chung, nơi đơn vị tôi công tác.

## **3. Nhiệm vụ nghiên cứu.**

- Tìm hiểu nội dung chương trình lớp 2, giáo dục đạo đức thông qua các hoạt động tập thể, sinh hoạt vào lớp.
- Đề xuất một số ý kiến về vấn đề liên quan đến giáo dục đạo đức cho học sinh.

## **4. Phạm vi nghiên cứu:**

- Tôi đã và đang thực hiện ở lớp 2 trường Tiểu học Thanh Xuân Bắc - Quận Thanh Xuân – Thành phố Hà Nội do tôi chủ nhiệm.

## **5. Phương pháp nghiên cứu:**

- Phương pháp thu thập tài liệu (nghiên cứu tài liệu).
- Phương pháp điều tra: Sử dụng phiếu điều tra.
- Phương pháp dạy thực nghiệm
- Phương pháp thống kê toán học.
- Phương pháp phân tích tổng hợp.

## PHẦN THỨ HAI: NỘI DUNG

### I. CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI.

Với vai trò là một giáo viên trực tiếp giảng dạy, tôi nhận thấy rằng: muốn có những công dân tốt có ích cho xã hội, có ích cho nước, có lợi cho nhà thì trước tiên cần phải giáo dục đạo đức cho học sinh. Đặc biệt, là học sinh ở bậc học Tiểu học, vì đây là bậc học nền tảng, bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân. Bậc tiểu học tạo những cơ sở ban đầu rất cơ bản và bền vững cho trẻ tiếp tục học lên những bậc trên, hình thành những cơ sở ban đầu của nhân cách. Những gì thuộc về tri thức kỹ năng, về hành vi con người được hình thành và định hình ở học sinh Tiểu học sẽ theo suốt cuộc đời mỗi người. Mặt khác, học sinh Tiểu học dễ tiếp thu sự nuôi dưỡng, sự giáo dục. Chính vì vậy, muốn hình thành cho trẻ những thói quen đạo đức cần bắt đầu từ bậc Tiểu học. Đồng thời, ở lứa tuổi này các em bắt đầu được tiếp thu các kiến thức về tự nhiên, về xã hội và bước đầu đã có ý thức. Trong hoạt động nhận thức, lứa tuổi này có tâm sinh lý riêng để bắt chước, chưa ý thức rành mạch việc gì đúng, việc gì sai, việc gì nên làm và việc gì không nên làm. Vì vậy, giáo viên cần phải nắm rõ những đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi này sẽ giúp các em có ý thức hành động đạo đức đúng đắn chuẩn mực. Việc giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 2 không chỉ đơn thuần là những bài học đạo đức ở trên lớp; những lý thuyết chung chung học mà không hành. Chính vì vậy, tôi mạnh dạn trình bày đề tài ***“Hình thành thói quen đạo đức cho học sinh lớp 2”*** đúc kết kinh nghiệm từ quá trình chủ nhiệm lớp của bản thân tôi trong các năm học vừa qua, đặc biệt là năm 2018 – 2019.

### II. CƠ SỞ THỰC TIỄN.

Trong xã hội hiện nay, lời nói việc làm của người lớn (ông, bà, cha, mẹ, thầy cô giáo...) trong cuộc sống giao tiếp hàng ngày là khuôn mẫu, là gương sáng cho trẻ em ở bậc Tiểu học. Để làm được điều đó, giáo viên chủ nhiệm không nên làm một mình mà cần tích cực kết hợp với phong trào đoàn thể trong

nhà trường như phong trào Đội, sinh hoạt sao, các bậc phụ huynh và các phong trào đoàn thể ngoài nhà trường. Như vậy, từ việc giáo dục đạo đức, chúng ta sẽ hình thành cho trẻ những thói quen đạo đức thông qua giờ dạy đạo đức, các hoạt động ngoại khóa, tham quan du lịch... Ngoài ra, nội dung các môn học khác trong chương trình học đều có chứa đựng nội dung giáo dục và hình thành những thói quen đạo đức nếu như ta biết khai thác.

Ví dụ: Môn tiếng Việt với nhiều bài thơ, bài văn phong phú, đa dạng nói về quê hương, đất nước, con người, về cách ứng xử của các nhân vật khác nhau, nhờ đó mà có thể giáo dục hình thành cho các em tình yêu quê hương, đất nước, yêu lao động yêu con người, biết cách ứng xử trong các mối quan hệ xã hội và biết tỏ thái độ đối với các sự vật hiện tượng trong cuộc sống.

Môn Toán với hệ thống các bài học về bốn phép tính được mở rộng nâng cao dần từ đầu đến cuối chương trình học, các bài học về hình học, đặc biệt các bài toán có lời văn đều có ý nghĩa trong việc giúp học sinh hình thành những biểu tượng đạo đức và một số phẩm chất đạo đức tích cực như cần cù, chăm chỉ, kiên trì, chính xác, tôn trọng sự thật.

Hoặc như môn thủ công, ngoài kỹ năng khéo léo, tỉ mỉ, giáo viên còn giúp học sinh yêu quý những sản phẩm mình bỏ công sức làm ra, biết giúp đỡ bạn bè khi cần thiết, vừa làm vệ sinh lớp học.

Không chỉ giáo dục hình thành cho học sinh các thói quen đạo đức thông qua môn đạo đức. Giáo viên khi dạy các môn nào, bài nào có nội dung liên quan đến môn đạo đức chúng ta nên lồng ghép vào giáo dục đạo đức cho học sinh với cách giáo dục phù hợp nhẹ nhàng sẽ như dòng nước mát thấm vào mặt đất, tăng giá trị giáo dục đạo đức. Từ đó, sẽ giúp các em hình thành nên những thói quen đạo đức lâu dài. Điều này phải cần thiết phù hợp, đúng lúc, đúng nơi, đúng chỗ. Những điều tưởng không liên quan nhưng là một trong những nền tảng hình thành nhân cách cho từng cá nhân, học sinh.

### III. THỰC TRẠNG.

Qua nghiên cứu thực tế, tôi thấy không phải giáo viên nào cũng làm tốt công tác chủ nhiệm lớp. Bởi vì công tác này đòi hỏi người giáo viên cần có một nghệ thuật. Không chỉ cần chuyên môn vững đảm bảo dạy tốt cho các em những tri thức cần thiết của lớp mình phụ trách mà còn cần một tấm lòng yêu trẻ, một sự nhiệt tình trong công tác, nắm bắt đặc điểm tâm lí của từng em để có thể đưa ra biện pháp giáo dục cho phù hợp. Tôi thấy có một số thuận lợi và tồn tại sau:

#### 1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của chính quyền địa phương, Phòng GD & ĐT, của Ban giám hiệu nhà trường, giúp cho tôi an tâm công tác và cố gắng nỗ lực hết sức mình vào sự nghiệp giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Ban giám hiệu nhà trường đặc biệt quan tâm, chỉ đạo đến công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Môn học đạo đức gắn liền với thực tiễn cuộc sống nên được sử dụng thường xuyên, có những ví dụ cụ thể trong cuộc sống hằng ngày để giáo dục và từ đó hình thành nên những thói quen, chuẩn mực hành vi cho các em.

- Bản thân tôi đã trực tiếp giảng dạy nhiều năm ở bậc Tiểu học.

#### 2. Khó khăn:

Đầu năm học 2019 – 2020, tôi được Ban giám hiệu Nhà trường phân công chủ nhiệm lớp 2A3 là lớp có trình độ tiếp thu của học sinh không đồng đều.

- Một số em có hoàn cảnh khó khăn (bố mẹ đi làm ăn xa, bố mẹ làm nhiều ca, tăng giờ, bố mẹ ly hôn). Các em sống cùng với ông bà nội (ngoại) phải phụ giúp gia đình, ít dành thời gian cho việc học.

- Một số học sinh chưa ý thức được nhiệm vụ học tập còn ham chơi.

- Khuôn viên nhà trường gần đường giao thông, quán Internet ,..

Qua tìm hiểu tôi thấy lớp 2A3 có một số đặc điểm sau:

\* **Thành phần:** Lớp có 52 em: 19 nữ, 33 nam. Học sinh trong lớp chủ yếu là các bạn nam, số lượng nữ ít hơn, vì thế. Học sinh trong lớp không đồng đều cả về thể lực cũng như học lực. Là năm thứ hai thành lập trường, học sinh cũng đã dần dần làm quen với ngôi trường mới, bạn bè đã thân quen từ lớp 1.

\* **Về đạo đức:** Nhìn chung các em ngoan song chưa tự giác, hiếu động, một số em còn nhút nhát, xa lánh bạn bè, một số khác lại hay nghịch ngợm, hứa rồi xin lỗi nhưng lại mắc khuyết điểm. Các em học sinh nam chiếm hai phần ba số lớp nên lớp học hiếu động, nhiều con làm việc riêng trong lớp, mất tập trung và một số ít con chưa lễ phép trong khi giao tiếp với thầy cô và bạn bè.

\* **Về học tập:** Qua kết quả khảo sát đầu năm thấy: Lớp có một số em hoàn thành tốt môn học và hoạt động giáo dục nhưng ngược lại có những HS tiếp thu rất chậm, kiến thức cơ bản lớp 1 nắm chưa vững.

Sau đây là kết đánh giá phẩm chất đầu năm:

Số HS	Lần KT	Năng lực, phẩm chất		Môn học và hoạt động giáo dục						
		Đ	CD	HTT		HT		Chưa HT		Ghi chú
52em	Lần 1	46	6	27	51,9%	19	36,5%	6	11,6%	
		88,4%	11,9%							

#### IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN.

Dạy học môn đạo đức ở lớp 2 cần đạt được ba mục tiêu: kiến thức, tình cảm thái độ và kỹ năng hành vi đạo đức. Ba mục tiêu này có quan hệ biện chứng và thống nhất với nhau; trong đó mục tiêu về hành vi là đích cuối cùng của giáo dục đạo đức nói chung và dạy học môn đạo đức nói riêng (bởi vì kiến thức, tình cảm thái độ của học sinh đều được thể hiện qua hành vi. Chương trình môn đạo đức ở lớp 2 hiện nay được thiết kế theo quan điểm tiếp cận lý thuyết hoạt động. Trong đó, sách giáo khoa đạo đức ở lớp 2 mới được thiết kế dưới dạng vở bài tập. Ở đó, hệ thống bài tập rất đa dạng như: bài tập mẫu hành vi qua tranh, từ việc phân tích tranh, học sinh rút ra bài học tương ứng; bài tập xử lý tình huống; kể truyện theo tranh; đánh giá quan điểm ý kiến, thái độ hành vi; tự nhận xét hành vi của bản thân, của người khác; thực hiện các trò chơi có nội dung học

tập; bài tập đóng vai; bài tập thực hành... Đề khái quát rút ra bài học; bài tập để giúp học sinh củng cố kiến thức, hình thành thái độ, kỹ năng hành vi; có bài tập thực hành để giúp học sinh tập áp dụng kiến thức vào cuộc sống và chuẩn bị cho bài học tiếp theo... Với kết cấu nội dung chương trình như vậy, để đạt được mục tiêu đề ra, giáo viên cần sử dụng các biện pháp tích cực như: Phương pháp tình huống, luyện tập thực hành, đóng vai, đóng kịch, trò chơi, thảo luận nhóm, làm việc cá nhân, phương pháp rèn luyện, báo cáo, điều tra thực tiễn... Vận dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học cũng như tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị đồ dùng dạy học.

Nhờ đó, học sinh có cơ hội tham gia hoạt động, được luyện tập thực hành, trải nghiệm để hình thành các kỹ năng hành vi ứng xử và bày tỏ thái độ của mình khi áp dụng vào thực tiễn, đồng thời cũng tránh được hiện tượng học sinh đã nắm vững kiến thức, thuộc lòng các chuẩn mực hành vi đạo đức theo yêu cầu bài học nhưng trong cuộc sống vẫn không có được kỹ năng hành vi tương ứng. Dạy học theo sách vở, theo chương trình là chưa đủ mà cần phải giáo dục và hình thành đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động tập thể như hoạt động Đội, sao nhi đồng; thông qua các buổi lao động, các buổi tham quan du lịch, các hoạt động văn nghệ, TDTT... Và đặc biệt, không thể bỏ qua sự tự giáo dục đạo đức của mỗi cá nhân học sinh.

## **V. CÁC BIỆN PHÁP TIẾN HÀNH.**

### **1. Biện pháp 1: Giáo dục, hình thành thói quen đạo đức cho học sinh thông qua môn Đạo đức.**

Để thực hiện tốt việc giáo dục và hình thành nên những thói quen hành vi chuẩn mực đạo đức cho học sinh thông qua môn Đạo đức, tôi luôn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các bài dạy Đạo đức, không mang tâm lý xem nhẹ môn học này vì cho rằng đó là môn phụ và không phải thi cử nên có tâm lý chủ quan, dạy qua loa, chiếu lệ. Khi giảng dạy môn Đạo đức, tôi thường xuyên đổi mới phương pháp, hình thức dạy học để tạo hứng thú cho các em khi tham gia học tập. Bên đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá là một khâu quan



trọng, nó ảnh hưởng sâu sắc đến chất lượng và hiệu quả dạy học. Việc đánh giá kết quả học tập có nhiều hình thức khác nhau như: quan sát thái độ học tập, kiểm tra vấn đáp, trắc nghiệm, bày tỏ thái độ... Từ đó, học sinh có điều kiện thể hiện được bản thân và đặc biệt thực hiện được hành vi đạo đức của mình trong cuộc sống hằng ngày. Do đó, việc đánh giá phải được thể hiện trên tất cả các mặt: kiến thức, tình cảm thái độ và kỹ năng hành vi ứng xử của các em. Cụ thể trong nhà trường hiện nay, việc giáo dục đạo đức cho học sinh nhằm giúp các em có những hiểu biết ban đầu về một số chuẩn mực hành vi đạo đức và pháp luật phù hợp với lứa tuổi trong các mối quan hệ của các em với bản thân, gia đình và cộng đồng, môi trường tự nhiên và ý nghĩa của việc thực hiện các chuẩn mực đó nhằm phát triển nhân cách của các em một cách trọn vẹn, là nền tảng cơ bản để hình thành cho các em ý thức đạo đức, tình cảm đạo đức và thói quen đạo đức, nguyên tắc đạo đức xã hội chủ nghĩa. Mặt trái của quá trình hội nhập đó là tình trạng xói mòn về đạo đức, sự gia tăng các tệ nạn xã hội như: buôn lậu, ma tuý, nghiện ngập, game online điều đáng lo ngại là không ít học sinh chưa có chuẩn mực hành vi đúng đắn, có những biểu hiện lệch lạc: nói tục, chửi thề, gây gổ, đánh nhau, thích chơi bời lêu lổng, thiếu lễ độ với người lớn (kể cả ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo...). Với vai trò là một giáo viên trực tiếp giảng dạy, tôi nhận thấy rằng: muốn có những công dân tốt có ích cho xã hội, có ích cho nước, có lợi cho nhà thì trước tiên cần phải giáo dục đạo đức cho học sinh.

## **2. Biện pháp 2: Giáo dục hình thành thói quen đạo đức thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.**

- Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Ngoài những giờ học, vào giờ ra chơi nên tổ chức cho học sinh vui chơi với các trò chơi dân gian như: nhảy dây, bắn bi, bịt mắt bắt dê, thi kể chuyện, thi chạy nhanh, thi hát hay múa dẻo, ô ăn quan, chơi chuyên... Hoặc tập cho học sinh những bài tập thể dục với gậy, vòng để rèn luyện thân thể vui chơi nhưng bổ ích.

- Ngoài giờ học chính khóa, tổ chức các hoạt động ngoại khoá cho học sinh tham gia. Chẳng hạn, tổ chức cho học sinh thăm các di tích lịch sử, di tích văn

hoá để học sinh học tập các tấm gương của các danh nhân hoặc đến thăm các danh lam thắng cảnh, các khu vui chơi giúp các em có cơ hội vận dụng những điều đã học vào thực tế.

- Lứa tuổi Tiểu học, học sinh rất ham hoạt động do đó cần phải tổ chức cho các em được tham gia các hoạt động “chơi mà học – học mà chơi” như tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, vẽ tranh nói về ước mơ của em, về chủ đề môi trường...

- Ở trường Tiểu học, hoạt động ngoài giờ lên lớp rất phong phú, đa dạng. Trong đó, có những hoạt động được tổ chức thực hiện theo tiến độ thời gian hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

Ví dụ: hoạt động 15 phút truy bài đầu giờ, đọc báo, văn nghệ; 30 phút ra chơi thì bao gồm thể dục giữa giờ, vui chơi giải trí; chào cờ đầu tuần; sinh hoạt Sao; hoạt động thi đua trong tháng; hoạt động hè ở địa phương..., có những hoạt động được tổ chức theo chủ điểm để kỷ niệm các ngày lễ lớn như: Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; mời các vị lão thành cách mạng đến ôn lại truyền thống của bộ đội nhân ngày 22/12..

Có những hoạt động được tổ chức nhằm đáp ứng các yêu cầu của Xã hội. (Ví dụ: hoạt động nhân đạo từ thiện, đền ơn đáp nghĩa như ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt, vùng khó khăn, ủng hộ các bạn nghèo vui xuân; hoạt động văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch, thăm các gia đình chính sách; hoạt động bảo vệ môi trường...). Các hoạt động ngoài giờ lên lớp có vai trò giúp học sinh củng cố, mở rộng, khắc sâu tri thức khoa học nói chung và tri thức đạo đức nói riêng. Ngoài ra, Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Liên đội hình thành các câu lạc bộ, đội nhóm sở thích như Câu lạc bộ cờ vua, Đôi bạn cùng tiến,...

Qua hoạt động ngoài giờ lên lớp, học sinh có cơ hội được vận dụng kiến thức vào thực tiễn, rèn luyện các phẩm chất đạo đức, các giá trị nhân văn và kỹ năng ứng xử trong cuộc sống...Do đó, có thể khẳng định hoạt động ngoài giờ lên lớp là một hình thức quan trọng để giáo dục học sinh.

Để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp đạt được kết quả như mong muốn, việc xây dựng kế hoạch là rất cần thiết, bao gồm kế hoạch hoạt động cho từng ngày, từng tuần, từng tháng, từng chủ điểm, từng học kì và từng năm học. Trong đó cần nêu rõ nội dung giáo dục đạo đức được thể hiện trong từng hoạt động được tổ chức. Vì thế muốn tổ chức tốt hoạt động ngoài giờ lên lớp tôi phải học hỏi, tìm hiểu thu thập thông tin về thực tế cuộc sống, tình hình chính trị xã hội để cung cấp triển khai nội dung cho các em học sinh. Tuy nhiên, để có được bản kế hoạch khoa học, phù hợp với đặc điểm nhà trường thì cần phối hợp chặt chẽ giữa tổng phụ trách đội, nhà trường, nên thiết kế và tổ chức một số hoạt động mẫu có lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức để học sinh học tập.

Ví dụ: Chọn hoạt động theo mẫu ở chủ điểm tháng 11: “Biết ơn thầy cô giáo”. Nội dung của chủ điểm bao gồm nhiều hoạt động đa dạng như thi đua nề nếp học tập tốt, giờ học tốt, giành nhiều điểm 10 kính tặng thầy cô, mít - tinh kỉ niệm và biểu diễn văn nghệ, thi viết chữ đẹp, thi kể chuyện... Mục tiêu của các hoạt động này nhằm giáo dục ý thức “Tôn sư trọng đạo”. Điều đó được thể hiện bằng lòng tôn kính, chăm chỉ học tập giành nhiều điểm tốt, vâng lời thầy cô...

Về cách thức tổ chức, điều kiện thực hiện, thời gian,...cần phải được thiết kế, lên kế hoạch khoa học, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường. Trong quá trình thực hiện nên phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để tạo điều kiện về mọi mặt để tổ chức tốt hoạt động.

Khi đánh giá, cần xây dựng tiêu chí, chuẩn mực đánh giá cho mỗi hoạt động cụ thể và sử dụng nhiều hình thức kiểm tra nhằm thực hiện cho việc đánh giá kết quả hoạt động một cách khách quan, công bằng, chính xác, tạo tâm lý phấn khởi, tích cực thi đua hoạt động ở học sinh.

Ví dụ: Hình thức kiểm tra từ trên xuống, kiểm tra chéo, kiểm tra của đội sao đỏ, lớp trực tuần...) Hàng ngày, học sinh thực hiện hành vi đạo đức theo mẫu các chuẩn mực được học ở mọi lúc, mọi nơi trong các mối quan hệ, các tình huống khác nhau. Nhờ việc thực hiện thường xuyên như vậy hành vi của các em sẽ trở

thành kỹ xảo thói quen bền vững (như lễ phép với người lớn tuổi, đi thưa về chào, bỏ rác đúng nơi quy định, giữ gìn trật tự vệ sinh nơi công cộng...)

### **3. Biện pháp 3: Giáo dục hình thành thói quen đạo đức thông qua các tình huống giáo dục.**

Khi luyện tập hành vi đạo đức cho học sinh có thể sử dụng biện pháp tạo tình huống giáo dục, tức là chủ động tạo ra tình huống đạo đức một cách tự nhiên, đặt ra cho học sinh một cách “tình cờ”. Trước tình huống đó, các em tự lựa chọn cách ứng xử cho mình. Khi đó, việc thực hiện hành vi của trẻ không do thầy cô, cha mẹ, bạn bè ép buộc mà hoàn toàn theo ý thức, thái độ tự giác của các em. Từ đó, học sinh biết lựa chọn hành vi sao cho phù hợp chuẩn mực đạo đức, trên cơ sở luyện tập các hành vi lặp đi lặp lại nhiều lần hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng... sẽ hình thành nên những thói quen tích cực và bền vững.

Mặt khác, phương tiện quan trọng để tập thói quen hành vi là chế độ giờ giấc. Việc tuân thủ theo chế độ giờ giấc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với học sinh Tiểu học nói chung và học sinh lớp 2 nói riêng, vì ở các em, ý chí chưa hình thành đầy đủ. Với chế độ giờ giấc nghiêm ngặt, chặt chẽ sẽ giúp trẻ củng cố các hành động tích cực, điều khiển ước muốn của mình, tạo ra các thói quen tích cực. Ngoài những việc làm trên, chúng ta có thể sử dụng thêm những gương danh nhân, những gương đạo đức thực tế trong cuộc sống sẽ trở nên cụ thể hơn, sinh động hơn và có sức thuyết phục hơn để kích thích các em bắt chước theo.

Đối với các học sinh chưa ngoan, tôi luôn tìm hiểu căn nguyên nhân, phân tích những sai trái cho học sinh hiểu đồng thời nhắc nhở nhẹ nhàng, trao đổi trực tiếp với các em. Khi các em có tiến bộ tôi khuyến khích, động viên để các em phấn khởi, tự tin thêm vào năng lực của mình và từ đó mong muốn cố gắng tiếp tục thực hiện tốt hoạt động hành vi đó, đồng thời tạo nên dư luận tập thể lành mạnh khi các em biết ủng hộ, tán thành, khen ngợi.

### **4. Biện pháp 4: Giáo dục hình thành thói quen đạo đức thông qua việc đồng hành cùng giữa giáo viên với gia đình.**

Để giáo dục đạo đức cho học sinh cần giáo dục sự liên hệ giữa nhà trường, giáo viên với gia đình. Kết quả giáo dục đạo đức của học sinh còn chịu sự ảnh hưởng của gia đình. Nhờ đó, mà giúp các em phát huy những mặt mạnh của bản thân như giúp đỡ bạn, nhân hậu, vị tha khi bạn không phải với mình...Đồng thời, tôi cũng trao đổi với gia đình qua điện thoại, hoặc gặp trực tiếp thông báo về trường hợp học sinh có những biểu hiện cá biệt để cùng phối hợp giáo dục đạo đức đạt kết quả tốt hơn.

Qua đó, tôi sẽ làm công tác tư vấn giúp cha mẹ các em hiểu rõ về giáo dục đạo đức cho học sinh với những vấn đề cơ bản sau:

- Trách nhiệm của gia đình trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục đạo đức cho con em họ.

- Ngoài ra, gia đình cũng cần tạo điều kiện thuận lợi (Phương tiện dụng cụ học tập, thời gian học tập, vui chơi giải trí...) cho con em mình học tập và rèn luyện, đồng thời dành sự quan tâm chăm sóc và tạo bầu không khí gia đình đầm ấm, hạnh phúc...

\*Phối hợp với chính quyền địa phương và các đoàn thể xã hội: Thực chất đây là sự liên kết giáo dục giữa nhà trường với xã hội. Các lực lượng xã hội gồm: chính quyền địa phương, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ... cùng liên kết để giáo dục các em. Trên cơ sở đó, tổ chức các hoạt động như: tuyên truyền công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh công cộng, an toàn giao thông, tham quan di tích lịch sử...

Điều đặc biệt quan trọng là mỗi thành viên của lực lượng xã hội khi tham gia công tác phải thực sự gương mẫu, là tấm gương về lao động, công tác, nhân ái, vị tha, văn minh trong quan hệ ứng xử với mọi người...đó là những tấm gương sống động và mạnh mẽ sẽ ảnh hưởng tích cực đến việc hình thành nhân cách của các em và đây cũng chính là môi trường tốt và lành mạnh để các em thể hiện rõ hành vi của mình. Giáo viên là yếu tố cốt lõi, là người khởi xướng và thực hiện, là tấm gương sáng tự học và tự rèn cho học sinh noi theo. Mọi cử chỉ

lời nói của giáo viên đều có ảnh hưởng sâu sắc đến học sinh lớp mình chủ nhiệm cho nên nếu các hành vi đó không mẫu mực cũng sẽ làm cho học sinh dễ bắt chước theo. Mọi cử chỉ nói năng, ăn mặc, đi đứng, thái độ biểu hiện của giáo viên đều có ảnh hưởng nhất định đến nhân cách học sinh.

Chính vì thế, mà tôi luôn không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trau dồi phẩm chất đạo đức, luôn mẫu mực trong cuộc sống, thiết lập mối quan hệ thường xuyên, thân thiết quan tâm gần gũi với các em như một người chị, người mẹ... để dẫn lối chỉ đường nhằm hoàn thiện nhân cách đạo đức cho các em. Kỹ năng thể hiện hành vi của các em là quan trọng nhất và cũng là khó khăn nhất, nên trong công tác giảng dạy tôi luôn cố gắng hướng các em vào những việc làm, hành động cụ thể để các em thực hiện được những hành vi tích cực đó trong cuộc sống hằng ngày.

#### **VI: KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.**

Trong thực tế áp dụng các kinh nghiệm trên, tôi nhận thấy học sinh do lớp mình phụ trách có những bước tiến triển sau:

- Hình thành cho các em ý thức về những chuẩn mực hành vi đạo đức (tri thức và niềm tin) tạo nên những giá trị đạo đức phù hợp với những chuẩn mực quy định.
- Giáo dục cho các em những xúc cảm, thái độ tình cảm đúng đắn liên quan đến những chuẩn mực hành vi quy định.
- Hình thành được cho các em những kỹ năng, hành vi phù hợp với các chuẩn mực và trên cơ sở đó rèn luyện thành thói quen đạo đức tích cực.
- Vận dụng những thói quen đạo đức trong cuộc sống hàng ngày của học sinh.

**Sau đây là bảng kết quả so sánh đối chứng sau khi thực hiện đề tài :**

(Lần 1: Đầu năm; Lần 2: Cuối HKI; Lần 3: Giữa HKII)

Số	Lần	Năng lực	Môn học và hoạt động giáo dục
----	-----	----------	-------------------------------

HS	KT	Phẩm chất		HTT		HT		Chưa HT		Ghi chú
		Đ	CD							
52em	Lần 2	52 100%	0 0%	33	63,4%	17	32,6%	2	4%	
52em	Lần 3	52 100%	0 0%	38	73,0%	14	27,0%	0	0%	

Qua phân đối chứng sau khi thực hiện đề tài thấy chất lượng môn học và hoạt động giáo dục của học sinh trong lớp 2A3 thay đổi rõ rệt. Tỷ lệ các em học sinh đã thể hiện sự cố gắng phấn đấu trong học tập và rèn luyện để đạt được kết quả cao. Cụ thể với môn học và hoạt động giáo dục thì đầu năm học có em chưa hoàn thành hai môn Toán hoặc Tiếng Việt.

## PHẦN THỨ BA: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### I. BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

Trong quá trình dạy và áp dụng những kinh nghiệm trên nhằm góp phần hình thành nên những thói quen đạo đức cho học sinh ở lớp 2, tôi cũng đã đọc kỹ và tìm hiểu nội dung chương trình môn học Đạo đức của lớp 2. Điều này rất có ích để tôi giáo dục đạo đức tốt hơn cho học sinh. Bên cạnh đó tôi cũng rút ra được một vài kinh nghiệm trong việc dạy học, tổ chức các hoạt động trong việc hình thành những thói quen đạo đức cho học sinh Tiểu học.

1. Nắm vững mục tiêu, nội dung chương trình, chuẩn bị bài giảng chu đáo để tiết học thêm phong phú, đa dạng, sôi nổi, các em tiếp thu bài tốt hơn như thế kiến thức sẽ khắc sâu hơn.

2. Kết hợp tốt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học làm cho tiết học trở nên nhẹ nhàng, tự nhiên đạt hiệu quả cao.

3. Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết dạy ngoại khoá, các buổi sinh hoạt tập thể với nhiều chủ đề, nội dung phong phú, đa dạng về hình thức tổ chức để cuốn hút các em tham gia.

4. Liên hệ thực tế, thực hành vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống hàng ngày và luyện tập lâu dài để trở thành những thói quen tích cực và bền vững. Tạo cơ hội cho trẻ được thể hiện các hành vi đạo đức một cách tự nhiên, các hành vi đó khi được lặp đi lặp lại sẽ trở thành các thói quen đạo đức. Phải làm cho trẻ thấy rằng việc thể hiện các hành vi đạo đức đã được học không chỉ là cách để chứng tỏ đã thuộc bài, hiểu bài mà đó là “lẽ đương nhiên” phải thực hiện, là điều cần phải có ở mỗi người.

5. Thường xuyên kiểm tra đánh giá, tuyên dương những hành vi đúng, phát triển những gương người tốt việc tốt, kịp thời uốn nắn những biểu hiện sai lệch của học sinh để các em rèn luyện đúng hướng.

6. Phối hợp chặt chẽ giữa: Gia đình – Nhà trường – Xã hội, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để giáo dục đạo đức tốt cho học sinh.

7. Ngoài ra giáo viên phải luôn có ý thức rèn luyện tay nghề, bồi dưỡng khả năng nghiệp vụ chuyên môn, không ngừng học hỏi để vươn lên, phải tích cực sáng tạo, tìm tòi suy nghĩ thiết kế nên một giờ học có nhiều hoạt động, nội dung phong phú, phát huy tính tích cực, khắc sâu tri thức cho học sinh. Nên thường xuyên trau dồi phẩm chất tư cách đạo đức, luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Những giáo viên có lòng yêu nghề mến trẻ, luôn đào sâu suy nghĩ, tìm tòi cái mới để dạy, luôn đưa các mới đã được tìm hiểu kỹ vào giảng dạy thì giáo viên đó sẽ thành công, sẽ đạt được kết quả mỹ mãn trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

## **II. KHUYẾN NGHỊ.**

Muốn làm tốt công tác chủ nhiệm lớp cần có sự quan tâm giúp đỡ của nhiều các ban ngành đoàn thể. Vì vậy tôi có một số ý kiến đề xuất như sau:

- Một số cha mẹ HS phải chú ý chăm sóc con cái chu đáo hơn nữa. Giáo dục, kèm cặp các em học đúng phương pháp.



Bản sáng kiến về công tác chủ nhiệm lớp của tôi chắc còn nhiều thiếu sót. Tôi rất mong được sự đóng góp của các cấp lãnh đạo cũng như của tất cả các quý thầy cô đã từng làm công tác chủ nhiệm lớp để cho đề tài ngày càng hoàn thiện hơn góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Tôi xin chân thành cảm!

*Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2020.*

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm do mình viết, không sao chép nội dung của người khác.

**Người viết**

*Nguyễn Thị Thanh Thúy*

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. *“Công tác giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông”* - NXB Giáo dục
2. *Điều lệ trường Tiểu học.*
3. *Luật Giáo dục - 2005 – Bộ GD - ĐT*
4. *Luật phổ cập Giáo dục Tiểu học.*
5. *Tâm lý học đại cương – PGS Nguyễn Quang Uẩn ( chủ biên)*
6. *“Những điều giáo viên chủ nhiệm cần biết” NXB Lao động -2009*
7. *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục (Hà Nội 1996- PTS Phạm Viêt Vượng ( chủ biên)) .*
8. *Các tạp chí Giáo dục và thời đại.*
9. *Các chuyên đề Giáo dục Tiểu học của Vụ giáo dục Tiểu học.*

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ TÍNH HIỆU QUẢ DO CÁC GIẢI PHÁP  
SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM ĐẶT RA**

**Tác giả:** Nguyễn Thị Thanh Thúy

**Đơn vị :** Trường Tiểu học Thanh Xuân Bắc

**Tên SKKN:** Hình thành thói quen, đạo đức cho học sinh lớp 2

**Môn:** Đạo đức

**Đánh giá của tổ chuyên môn :**

- Sáng kiến kinh nghiệm đã đề xuất được một số giải pháp nhằm hình thành thói quen, đạo đức cho học sinh lớp 2.
- Các giải pháp mà đề tài đưa ra có hiệu quả, phù hợp với thực tiễn đơn vị và đối tượng nghiên cứu, áp dụng.

**Tổ trưởng CM**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2020

**Hiệu trưởng**

Hoàng Diệu Hương

**TXB**